

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa, thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các Tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 202/TTr-SNV ngày 25 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn.

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, 3 năm và hằng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ký hợp đồng các hoạt động khuyến nông (thông tin tuyên truyền; đào tạo, tập huấn; mô hình trình diễn; tư vấn...) với các tổ chức, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án, khuyến nông theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.

7. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật, thị trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, dịch hại cho cán bộ khuyến nông, cộng tác viên khuyến nông, nông dân, các đối tượng tham gia hoạt động khuyến nông, chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp.

8. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội nghị, hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tọa đàm, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.

10. Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật.

11. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật.

12. Xây dựng mô hình trình diễn áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với từng địa phương, nhu cầu của sản xuất và định hướng phát triển của ngành; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ từ các mô hình trình diễn, điển hình sản xuất tiên tiến ra diện rộng.

13. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh.

14. Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

16. Báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông theo quy định.

17. Quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo hạng chức danh nghề nghiệp; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động khuyến nông theo quy định.

19. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật hiện hành.

20. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức.

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa có Giám đốc và các Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;
- b) Phòng Thông tin, tuyên truyền và Đào tạo;
- c) Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ.

Phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; số lượng cấp phó thực hiện theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

1. Sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa thực hiện rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với các quy định.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; bãi bỏ Điều 2, khoản 1 Điều 3 Quyết định số 4192/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hợp nhất Trung tâm Khuyến nông với Trung tâm Khuyến ngư thành Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa; Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT, NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn